

Số: 1465 /BC-UBND

Đức Minh, ngày 03 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Về kết quả thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn

Thực hiện Văn bản số: 6409/UBND-NC², ngày 02/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp thôn, TDP và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người HĐKCT ở cấp xã, ở thôn, TDP, Ủy ban nhân dân xã Đức Minh báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện

Ủy ban nhân dân xã đã triển khai tổ chức hội nghị cấp ủy, chính quyền để phổ biến Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Trung ương về sắp xếp thôn, TDP và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người HĐKCT ở cấp xã, ở thôn, TDP; Tuyên truyền thông qua các buổi họp thôn, sinh hoạt chi bộ và các cuộc sinh hoạt; trên hệ thống truyền thanh xã nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, cử tri về tinh gọn bộ máy cơ sở.

Cấp ủy chính quyền địa phương đã ban hành các kế hoạch, chương trình, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo gồm: Kế hoạch số 1139/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đức Minh về triển khai sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Đức Minh; Phương án số: 1140/PA-UBND, của Ủy ban nhân dân xã Đức Minh về Sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đức Minh; Kế hoạch số 1163/KH-UBND, ngày 03/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đức Minh về tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đức Minh; Báo cáo số 1364/BC-UBND, ngày 23/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đức Minh, Tổng hợp kết quả lấy ý kiến nhân dân (đại diện hộ gia đình) về Đề án sắp xếp thôn xã Đức Minh và các văn bản triển khai đôn đốc các nội dung liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã.

Trong quá trình triển khai thực hiện, cấp ủy đảng chính quyền địa phương đã triển khai đầy đủ các văn bản các cấp, tổ chức hội nghị quán triệt, tập huấn, kiểm tra, đôn đốc một cách nghiêm túc, có hiệu quả; thực hiện phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động nhân dân

Về kết quả công tác thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện chủ trương sắp xếp thôn, TDP và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người HĐKCT: Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đã thực hiện công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức: hội nghị trực tiếp; trực tuyến; trang thông tin điện tử của xã; trên hệ thống truyền thanh, mạng Facebook, zalo...; Trong quá trình tổ chức triển khai về kết quả tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân cao trong đề án sáp nhập thôn của xã; Phải nhấn mạnh đến vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân.

3. Công tác nắm tình hình tư tưởng của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và việc bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sáp nhập thôn trên địa bàn xã, Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cũng đã kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng của đội ngũ người HDKCT, cán bộ cơ sở và Nhân dân trong quá trình thực hiện sắp xếp thôn, TDP, để từ đó có các phương thức tuyên truyền phù hợp, các giải pháp và biện pháp xử lý kịp thời, hài hòa; Về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, TDP đảm bảo an toàn, không có các vụ việc phát sinh; không có kiến nghị, phản ánh, điểm nóng hoặc nguy cơ tiềm ẩn.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI SẮP XẾP THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Kết quả sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố

a) Kết quả rà soát, xây dựng và ban hành Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố

Có 2 thôn đảm bảo tiêu chí theo Nghị định 185 của Chính phủ gồm, Thôn Thọ Tường và thôn Thọ Ninh nên đề nghị không sát nhập, còn lại 19 thôn không đảm bảo tiêu chí, phương án sắp xếp như sau:

* Sắp xếp toàn bộ thôn toàn bộ thôn Vĩnh Khánh 220/895 (hộ/khẩu) với toàn bộ thôn Ninh Thái 137/470 (hộ/khẩu) và thôn Kim Mã 164/692 (hộ/khẩu) thành **thôn Đức Trường**. Sau sắp xếp thôn có quy mô 521 hộ gia đình với 2057 nhân khẩu. Nhà văn hoá thôn Ninh Thái.

Ranh giới giáp giữa Ninh Thái và Vạn Phúc. (tuyến ngõ xóm 142, từ ông Phong đến ĐH 31)

* Sắp xếp thôn Vạn Phúc 228/812 (hộ/khẩu) với thôn Cửu Yên 206/769 (hộ/khẩu) với 38 hộ 153 nhân khẩu Bến Hàu với 21 hộ 94 nhân khẩu Ngõ Lối thành **thôn Trường Sơn**. Sau sắp xếp thôn có quy mô 493 hộ gia đình với 1828 nhân khẩu. Nhà văn hoá thôn Vạn Phúc.

Ranh dưới trục thôn TT3 (đường Chợ Thượng).

* Sắp xếp thôn Bến Hàu: 218/992 (hộ/khẩu) với thôn Ngõ Lối 172/761 (hộ/khẩu) với thôn Bến Hén 180/807 (hộ/khẩu) với 38/163 (hộ/khẩu) Sâm Văn Hội với 2 hộ 8 nhân khẩu Bến Đền thành **thôn Trường Xuân**. Sau sắp xếp thôn có quy mô 610 hộ gia đình với 2731 nhân khẩu. Nhà văn hoá thôn Ngõ Lối.

Ranh giới đoạn ngõ xóm 07 nối 43 từ đường công làng Sâm Văn hội đến ông Đông ra bờ sông. (Có một số hộ Sâm Văn Hội chuyển sang)

* Sắp xếp thôn Sâm Văn Hội 199/849 (hộ/khẩu) với thôn Bến Đền 275/1138 (hộ/khẩu); với thôn Bến Hén 23/100 (hộ/khẩu) thành **thôn Đức Tân**. Sau sắp xếp thôn có quy mô 497 hộ gia đình với 2087 nhân khẩu. Nhà văn hoá thôn Bến Đền.

* Sắp xếp toàn bộ thôn Yên Phú: 231/942 (hộ/khẩu) với toàn bộ thôn Yên Mỹ 336/1258 (hộ/khẩu) thành **thôn Yên Thái**. Sau sắp xếp thôn có quy mô 567 hộ gia đình với 2200 nhân khẩu. Nhà văn hoá thôn Yên Mỹ.

* Sắp xếp toàn bộ thôn Tân An 209/789 (hộ/khẩu) với toàn bộ thôn Văn Khang 113/418 (hộ/khẩu) với **89/322** (hộ/khẩu) thôn Thịnh Kim thành **thôn Đức Tùng**. Sau sắp xếp thôn có quy mô 411 hộ gia đình với 1529 nhân khẩu. Nhà văn hoá thôn Tân An.

Ranh giới đường trục đường trục xã 21, đoạn từ ngã tư Đặng Lương đến ĐH 31.

* Sắp xếp thôn toàn bộ Thanh Kim 139/462 (hộ/khẩu) với toàn bộ thôn Châu Thịnh 251/879 (hộ/khẩu) với 71/258 (hộ/khẩu) thôn Thịnh Kim thành **thôn Tùng Châu**. Sau sắp xếp thôn có quy mô 461 hộ gia đình với 1599 nhân khẩu. Nhà văn hoá thôn Thanh Kim.

Ranh giới từ đường trục xã Tùng Châu cũ lên hết Châu Thịnh.

* Sắp xếp toàn bộ thôn Đại Châu 152/505 (hộ/khẩu) với toàn bộ thôn Diên Phúc 205/768 (hộ/khẩu) thành **thôn Đức Châu**. Sau sắp xếp thôn có quy mô 357 hộ gia đình với 1273 nhân khẩu. Nhà văn hoá thôn UBND xã Đức Châu cũ.

b) Kết quả xây dựng Đề án sắp xếp và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân

Căn cứ Phương án, Đề án, Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân (đại diện hộ gia đình) về việc sắp xếp thôn, UBND xã xác định công tác tuyên truyền, vận động là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt để tạo sự đồng thuận. Theo đó, UBND xã đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức chính trị - xã hội và cấp ủy Chi bộ tại các thôn triển khai các hoạt động cụ thể sau:

- Tổ chức quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, đảng viên, hội viên và đoàn viên về chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của Đảng ủy xã về công tác sắp nhập, sắp xếp thôn.

- Đẩy mạnh công tác thông tin thường xuyên, liên tục trên hệ thống truyền thanh của xã, các trang thông tin điện tử và các nhóm mạng xã hội hợp pháp của thôn. Nội dung tập trung làm rõ mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp quy mô sáp nhập và các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư.

- Các thôn đã lồng ghép nội dung Đề án vào các cuộc họp Chi bộ, hội nghị thôn và sinh hoạt của các đoàn thể để trực tiếp lắng nghe, giải đáp các tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân.

Thông qua công tác tuyên truyền, vận động tích cực, toàn bộ hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc tinh gọn bộ máy; từ đó tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và đồng thuận lớn trong hành động.

Kết quả tổ chức lấy ý kiến Nhân dân: Tổng số hộ gia đình lấy ý kiến trên địa bàn các thôn sáp nhập có 3575 trong đó: số lượng người đại diện hộ gia đình tham gia lấy phiếu có 3575; số hộ đồng ý 3482 hộ, chiếm 97,34 %; số hộ không đồng ý 94 hộ, chiếm 2,7%.

Công tác tổ chức lấy ý kiến nhân dân (đại diện hộ gia đình) đối với Đề án sắp xếp thôn được UBND xã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

c) Kết quả hoàn thành việc sắp xếp thôn, tổ dân phố

Sau khi sắp xếp 21 thôn thành 10 thôn. Toàn xã có 10 thôn (Giảm 11 thôn) gồm:

STT	Tên thôn	Quy mô số hộ gia đình	Nhân khẩu	Ghi chú
1	Trường Xuân	610	2731	
2	Yên Thái	567	2200	
3	Đức Trường	521	2057	
4	Đức Tân	497	2087	
5	Trường Sơn	493	1828	
6	Tùng Châu	461	1599	
7	Thọ Ninh	434	1714	Không sắp xếp
8	Thọ Tường	431	1628	Không sắp xếp
9	Đức Tùng	411	1529	
10	Đức Châu	357	1273	
TỔNG		4.782	18.646	

Sau khi Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết số 21/NQ-HĐND, ngày 29/6/2026 về việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đức Minh. Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các quyết định chấm dứt nhiệm vụ Trưởng thôn cũ và cử Trưởng thôn lâm thời thôn mới theo quy định và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2026

2. Kết quả bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với người HĐKCT ở cấp xã, ở thôn, TDP

a) Kết quả bố trí, sử dụng người HĐKCT cấp xã

Về kết quả thực hiện việc bố trí, sử dụng người HĐKCT ở cấp xã sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và người HĐKCT ở thôn, TDP sau sắp xếp;

- Đối với NHĐKCT cấp xã bố trí về thôn: (không có).
- Đối với NHĐKCT ở thôn dôi dư do sắp xếp thôn.
- Tổng số người hoạt động không chuyên trách trước khi sắp xếp: 44 người (trong đó có 02 thôn không sáp nhập gồm: 05 người)
- Số người hoạt động không chuyên trách được tiếp tục bố trí: 21 (bao gồm 16 người sau sáp nhập và 05 của 02 thôn không sáp nhập)
- Số người hoạt động không chuyên trách phải đề xuất giải quyết chế độ chính sách: 23 người (chưa bao gồm 01 người dự kiến nghỉ do sức khỏe tại thôn Thọ Ninh (thôn không sáp nhập)).

b) Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người HĐKCT

Báo cáo Phương án thực hiện việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người HĐKCT nghỉ việc do sắp xếp tổ chức lại thôn, TDP, việc kiện toàn các tổ chức theo quy định hiện hành

(số lượng dự kiến giải quyết chế độ, chính sách, kinh phí dự kiến).

(Số liệu chi tiết tổng hợp theo Phụ lục số 01 kèm theo Đề cương Báo cáo).

3. Kết quả kiện toàn tổ chức và bảo đảm các điều kiện để thôn, TDP mới đi vào hoạt động

a) Kết quả kiện toàn tổ chức

Ngày 01/7/2026, Đảng ủy- UBND-UBMTTQ xã đã tổ chức lễ ra mắt tổ chức đảng (thành lập các chi bộ), thông qua quyết định cấp ủy chi bộ thô; quyết định chỉ định bí thư, trưởng Ban Công tác Mặt trận lâm thời ở thôn sau sắp xếp; Thông qua các quyết định bố trí Trưởng thôn lâm thời; kết quả sắp xếp, bố trí lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; lực lượng dân quân tự vệ xã; Thực hiện ban hành và quán triệt các văn bản quy chế hoạt động, quy định về tiêu chuẩn chức danh, mức phụ cấp, hỗ trợ và các văn bản thuộc thẩm quyền của địa phương để bảo đảm tổ chức, bộ máy của các thôn mới đi vào hoạt động đồng bộ, thống nhất.

b) Kết quả bảo đảm các điều kiện để thôn, TDP mới đi vào hoạt động

UBND xã đã ban hành quyết định số: 756 /QĐ-UBND, ngày 01/7/2026, Về việc thành lập Tổ kiểm kê tài sản của các thôn sau khi sáp nhập; xây dựng phương án cụ thể thực hiện bố trí, quản lý và sử dụng nhà văn hóa, trụ sở sinh hoạt cộng đồng, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài sản công sau sắp xếp; việc sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước (nếu có) và các điều kiện cần thiết khác để bảo đảm các thôn mới hoạt động ổn định, thông suốt ngay sau khi thành lập.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Cấp ủy Đảng chính quyền địa phương đã tập trung cao về công tác lãnh đạo, chỉ đạo; công tác tham mưu, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc; công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của Nhân dân; việc bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; trao đổi bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Kết quả thực hiện sắp xếp thôn

Kết quả thực hiện việc sắp xếp thôn đạt mức độ hoàn thành mục tiêu, yêu cầu đề ra; tác động đối với tổ chức bộ máy, hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở và đời sống Nhân dân gồm:

Sau khi sắp xếp 21 thôn thành 10 thôn. Toàn xã có 10 thôn (Giảm 11 thôn, giảm 11 tổ chức Đảng, 55 đoàn thể; 11 thôn đội trưởng DQTV; 11 Cộng tác viên dân số; 33 tổ bảo vệ an ninh thôn) và giảm 15 người hoạt động không chuyên trách; 125 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn gồm: (15 Người trực tiếp tham gia về công tác Đảng; Chi hội trưởng các chi hội ở thôn gồm: 11 Nông dân, 11 Phụ nữ, 11 Thanh niên, 11 Cựu Chiến binh, 11 Người trực tiếp tham gia hoạt động các Tổ chức xã hội khác; 11 thôn đội trưởng DQTV; 11 Cộng tác viên dân số; 33 tổ bảo vệ an ninh thôn.)

c) Kết quả bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với người HDKCT

Về kết quả bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với người HDKCT, đã triển khai ; hiệu quả sử dụng đội ngũ; tác động đối với việc ổn định tổ chức bộ máy và tư tưởng đội ngũ.

d) Công tác kiện toàn tổ chức và bảo đảm điều kiện hoạt động của thôn, TDP sau sắp xếp

Đánh giá kết quả kiện toàn tổ chức và bảo đảm các điều kiện để thôn, TDP mới đi vào hoạt động; mức độ đáp ứng yêu cầu tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở sau sắp xếp.

2. Khó khăn, vướng mắc

Đánh giá những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện theo các nhóm nội dung sau:

a) Về công tác tổ chức thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện do nhiệm vụ cấp bách, khẩn trương nên nhiều nội dung phải triển khai hợp, chỉ đạo và thực hiện liên tục, thường xuyên; tần suất hội họp, triển khai công việc tăng lên.

b) Về cơ chế, chính sách:

Số lượng người hoạt động không chuyên trách (Bí thư chi bộ, Trưởng thôn) dư thừa lớn, khó sắp xếp vị trí mới. Số lượng người xin nghỉ lớn do cơ bản quá tuổi, sức khỏe.

Nhiều cán bộ gắn bó lâu năm phải nghỉ việc đột ngột, nhận mức hỗ trợ nghỉ việc chưa thỏa đáng.

c) Về tổ chức bộ máy và nhân sự

Các chức danh không chuyên trách mới tuy đã có cải thiện về mức phụ cấp nhưng trước mắt sẽ chịu ảnh hưởng mới phải quản lý số dân gấp đôi, gấp ba địa bàn quản lý rộng.

Một số nhân sự mới chưa có nhiều kinh nghiệm, tuổi đời còn trẻ.

d) Về bảo đảm các điều kiện để tổ chức hoạt động

Thiết chế văn hóa nhỏ, không đủ chỗ ngồi sinh hoạt cho toàn bộ người dân thôn mới, cần đầu tư nâng cấp mở rộng, nâng cấp đảm bảo nhu cầu hoạt động mới.

Thôn mới sau sáp nhập có diện tích lớn, địa hình chia cắt, gây khó khăn cho việc quản lý và bám sát dân.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Nguyên nhân khách quan tác động đến kết quả triển khai thực hiện việc sắp xếp thôn, TDP và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người HĐKCT chính là thực hiện đồng bộ, nhất quán các chủ trương, văn bản từ Trung ương đến địa phương. Đồng thời sự kịp thời sâu sát của các địa phương trong đó tập trung làm rõ những yếu tố về chủ trương, chính sách, quy định của pháp luật; đặc điểm địa bàn, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; yêu cầu về tiến độ triển khai; nguồn lực bảo đảm và các yếu tố khách quan khác ảnh hưởng đến quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, khẩn trương và sâu sát của các địa phương; sự chủ động tham mưu và sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; giữa các cá nhân và tổ chức trong quá trình được phân công nhiệm vụ được giao; công tác tuyên truyền, vận động của Ủy ban mặt trận tổ quốc, các tổ chức đoàn thể trên mọi phương diện; sự đồng thuận trong nhân dân; Chính quyền các địa phương cũng đã có sự bố trí nguồn lực, cán bộ và điều kiện bảo đảm thực hiện việc sắp xếp

thôn trên địa bàn xã hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng; góp phần tạo nên kết quả đạt được.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Hằng năm nên lấy từ nguồn tiết kiệm chi từ tinh giản cán bộ thôn để đầu tư cơ sở vật chất cho thôn xóm, như: bàn ghế làm việc, máy tính, các thiết chế nhà văn hoá các thôn.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng quản lý, nghiệp vụ công tác Đảng, đoàn thể và đặc biệt là nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ tại các thôn mới sau sáp nhập.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (bc);
- Sở Nội vụ (bc);
- TT: Đảng ủy, HĐND - UBND xã;
- Chủ tịch, Các phó Chủ tịch UBND xã;
- Ban Thường trực;
- Phòng chuyên môn, Trung tâm PVHCC;
- Trung tâm DVTH xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Thắng